TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29 /2023/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023;

Đối với bị cáo: Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1979 tại: xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh B; nơi ĐKHKTT: đường Nguyễn Xuân Lan, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh B; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1987; con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: khu 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh T. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Chị Lê Thị Th, sinh năm 1986; (vợ bị hại) có mặt.

Địa chỉ: khu 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Công ty TNHH thương mại và sản xuất L

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn L, huyện T, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1982 – Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn T1 V, sinh năm 1976; vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố 8 thị trấn S, huyện T, tỉnh T.

2. Anh Lê Quý D, sinh năm 1989; có mặt

Địa chỉ: thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1981, trú tại khu phố 1, thị trấn S, huyện T là công nhân theo hợp đồng lao động số 22/HĐLĐ ngày 01/3/2021 với Công ty TNHH thương mại và sản xuất L, địa chỉ tại khu phố 8, thị trấn S, huyện T. Nguyễn Tuấn Đ được Công ty sắp xếp làm việc tại tổ tạo hình sản xuất gạch đất nung. Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Tuấn Đ một mình vận hành máy nhào đất, trong quá trình vận hành anh Đ đã trèo lên máy nhào, chân đứng vào trục xoay có gắn các lưỡi dao xoắn để điều chỉnh ống phun nước làm ẩm cho đất. Lúc này trục xoay hoạt động, các lưỡi dao xoắn đã nghiền vào chân, sau đó kéo toàn bộ cơ thể anh Đ vào trong guồng quay của máy nhào. Hậu quả anh Đ chết tại chỗ, cơ thể bị nghiền thành nhiều mảnh, toàn bộ quá trình sự việc anh Đ bị tai nạn lao động đã được Camera ghi hình tại Công ty ghi lại.

Sau khi anh Đ bị nạn lao động có anh Nguyễn T1 V, sinh năm 1976, trú tại khu phố 8, thị trấn S, huyện T là công nhân tại Công ty phát hiện và báo cho anh Lê Quý D, sinh năm 1989, trú tại thôn 5, xã T, huyện T là Tổ trưởng tổ tạo hình nơi anh Đ làm việc; anh D đã dập cầu giao điện để máy ngừng hoạt động, đồng thời báo cáo sự việc đến quản lý Công ty. Công ty đã báo cáo vụ tai nạn lao động đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T; Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh T cùng phối hợp giải quyết.

Hiện trường vụ tai nạn lao động xảy ra tại dây truyền sản xuất gạch đất nung của Công ty TNHH thương mại và sản xuất L, hệ thống máy thuộc dây truyền sản xuất gạch gồm: Máy nạp liệu; Máy nhào, trộn đất; Máy cán thô; máy

cán mịn; Máy nhào đùn liên hợp; Băng truyền ra gạch viên. Tại khoang chứa của máy nhào, trộn đất phát hiện các phần tử thi của anh Nguyễn Tuấn Đ bám dính trên các trục xoay xoắn trong khoang, các phần tử thi trộn lẫn với đất. Kiểm tra tại máy nhào đất thuộc dây truyền sản xuất gạch (nơi xảy ra vụ tai nạn lao động) xác định: Phần mặt trống phía trên thùng nơi làm ẩm vật liệu của máy nhào đất không được đặt lưới kim loại, nắp bảo hiểm.

Ngày 24/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T xác định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Tuấn Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 2624/GĐPY-PC09 ngày 04/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T về giám định pháp y tử thi Nguyễn Tuấn Đ, kết luận: Toàn thân bên ngoài có các vết dập, dách da cơ; Cẳng chân trái bị cụt cũ tại vị trí 1/3 giữa; Xương cánh tay phải, hai xương cẳng tay phải gãy, vỡ thành nhiều mảnh; Khung chậu vỡ thành nhiều mảnh; Xương đùi hai bên gãy, vỡ thành nhiều mảnh; Dập, rách, tụ ngấm máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực, bụng; Toàn bộ hệ thống xương lồng ngực bị gãy, vỡ; Các tạng trong lồng ngực và ổ bụng bị dập, thoát một phần da ngoài. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Ngày 28/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định các File video gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa không.

Tại bản kết luận giám định số 3416/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file video gửi giám định.

Công ty TNHH thương mại và sản xuất L được đăng ký thành lập lần đầu ngày 06/10/2020. Loại hình doanh nghiệp là Công ty TNHH hai thành viên trở lên. Lãnh đạo cao nhất của Công ty là Hội đồng thành viên. Nguyễn Thế T1 là Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc Công ty và là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm ký kết các văn bản kinh doanh, hợp đồng thuế của Công ty. Nguyễn Văn Ch là "Giám đốc điều hành sản xuất" có trách nhiệm trực tiếp tổ chức, quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên về công việc được giao. Làm việc với Cơ quan điều tra, Công ty TNHH thương mại và sản xuất L không cung cấp được các tài liệu về nội quy an toàn lao động; tập huấn về an toàn lao động; khám sức khỏe định kỳ và trang cấp các phương tiện bảo vệ cá nhân khi thực hiện công việc có yếu

tố nguy hiểm; tài liệu về bảo dưỡng máy móc, thiết bị. Nguyễn Văn Ch được Công ty TNHH thương mại và sản xuất L bổ nhiệm làm giám đốc điều hành sản xuất, có trách nhiệm tổ chức và bảo đảm an toàn lao động cho người lao động nhưng Nguyễn Văn Ch đã không tổ chức thực hiện, dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Tuấn Đ chết trong quá trình lao động. Việc không tổ chức thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn lao động của Nguyễn Văn Ch là vi phạm khoản 2 Điều 14; Điều 15; Khoản 3 Điều 16; Khoản 1 Điều 21; Khoản 5 Điều 61 Luật an toàn vệ sinh lao động.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công ty TNHH thương mại và sản xuất L đã bồi thường dân sự cho gia đình nạn nhân Nguyễn Tuấn Đ số tiền là 250.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, đại diện gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn Ch.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSTX ngày 17/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận: Bị cáo Nguyễn Văn Ch được Công ty TNHH thương mại và sản xuất L bổ nhiệm làm giám đốc điều hành sản xuất, là người chịu trách nhiệm tổ chức và bảo đảm an toàn lao động cho người lao động nhưng bị cáo đã không tổ chức thực hiện, dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Tuấn Đ chết trong quá trình lao động. Việc không tổ chức thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn lao động là vi phạm khoản 2 Điều 14; Điều 15; Khoản 3 Điều 16; Khoản 1 Điều 21; Khoản 5 Điều 61 Luật an toàn vệ sinh lao động.

Đại diện gia đình người bị hại là chị Lê Thị Th có mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường dân sự. Số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Tuấn Đ là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu) đồng. Đại diện bị hại sau khi nhận đủ số tiền bồi thương thì không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn Ch.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ

50.000.000 đồng(năm mươi triệu) đồng đến 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu) đồng. Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền 250.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát;

Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo mức phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 55 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Văn Ch là giám đốc điều hành sản xuất của Công ty TNHH thương mại và sản xuất L, chịu trách nhiệm về bảo đảm an toàn lao động cho người lao động. Tuy nhiên Nguyễn Văn Ch không thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn lao động cho người lao động trong quá trình sản xuất là vi phạm khoản 2 Điều 14; Điều 15; Khoản 3 Điều 16; Khoản 1 Điều 21; Khoản 5 Điều 61 Luật an toàn vệ sinh lao động. Hậu quả trong quá trình lao động Nguyễn Tuấn Đ chết tại máy nhào đất. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Ch là

nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn lao động, cấu thành tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự. Do đó Nguyễn Văn Ch phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Cáo trạng số 32/CT-VKSTX ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vụ tai nạn lao động xảy ra, gây hậu quả làm chết 01 người, mặc dù là ngoài ý muốn của bị cáo, nhưng đã gây nên những mất mát, nỗi đau nặng nề đối với gia đình và người thân của người bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn lao động, đồng thời làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang trong nhân dân. Tình hình tai nạn lao động hiện nay đang diễn ra phức tạp, có Ch hướng gia tăng, và là vấn đề bức xúc của xã hội, hậu quả của tai nạn lao động không những làm thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản, mà còn để lại những hậu quả tang thương. Dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật về an toàn lao động và cũng để góp phần giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ch là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại được số tiền là 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu). Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo Ch phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch ở mức hình phạt tiền như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đủ tác dụng

giáo dục đối với bị cáo và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Không

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội " Vi phạm quy định về an toàn lao động ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) đồng.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNV liên quan.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đ

đồng.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Đăng Thiện Nguyễn Văn Sâm

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đ